

Số: 20/2026/QĐST- DS

Vĩnh Long, ngày 12 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 249/2023/TLST- DS ngày 12 tháng 12 năm 2023 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất về ranh đất; Tranh chấp hợp đồng đặt cọc chuyển nhượng quyền sử dụng đất”, giữa nguyên đơn bà Huỳnh Thị N, ông Bùi Hữu N1, ông Bùi Hữu N2 với bị đơn bà Đặng Kim B.

Xét thấy: Nguyên đơn là bà Huỳnh Thị N, ông Bùi Hữu N1, ông Bùi Hữu N2 có đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện đề ngày 24/02/2026 nộp trực tiếp cùng ngày 24/02/2026 cho Tòa án là tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật và phù hợp theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Phía bị đơn là bà Đặng Kim B không có yêu cầu phản tố; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án là Ngân hàng N3; ông Ngô Thành H; ông Phan Đăng K không có yêu cầu độc lập. Các đương sự thống nhất việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 249/2023/TLST- DS ngày 12 tháng 12 năm 2023 về việc “Tranh chấp quyền sử dụng đất về ranh đất; Tranh chấp hợp đồng đặt cọc chuyển nhượng quyền sử dụng đất”, giữa:

- Nguyên đơn: 1. Bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1958
2. Ông Bùi Hữu N1, sinh năm 1978
3. Ông Bùi Hữu N2, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp M, xã T, tỉnh Vĩnh Long).

Người đại diện theo ủy quyền của bà N, ông N1, ông N2: Ông Nguyễn Khắc H1, sinh năm 1990; Địa chỉ liên lạc: Khóm C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp C, xã T, tỉnh Vĩnh Long).

- Bị đơn: Bà Đặng Kim B, sinh năm 1983; Địa chỉ: Ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp M, xã T, tỉnh Vĩnh Long).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Ngô Thành H, sinh năm 1972; Địa chỉ: Số A, ấp T, phường T,

thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (nay thuộc phường L, tỉnh Vĩnh Long).

2. Ngân hàng N3 (A); Địa chỉ: Số B, đường L, phường G, thành phố Hà Nội.

3. Ông Phan Đăng K, sinh năm 1984; Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp M, xã T, tỉnh Vĩnh Long).

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

- Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn bà Huỳnh Thị N, ông Bùi Hữu N1, ông Bùi Hữu N2 tự nguyện chịu chi phí thẩm định tại chỗ, định giá tài sản, chi phí nhận kết quả khảo sát đo đạc, tổng chi phí đã thực hiện là 7.000.000 đồng được khấu trừ vào số tiền 7.000.000 đồng nguyên đơn đã nộp tạm ứng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do bà Huỳnh Thị N là người cao tuổi và có đơn xin miễn giảm tiền án phí, lệ phí Tòa án nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà N thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí ban đầu.

H2 lại cho ông Bùi Hữu N1 và ông Bùi Hữu N2 số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 440.000 đồng theo biên lai thu số 0013782, ngày 12/12/2023 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long (nay là Phòng Thi hành án Dân sự Khu Vực 2-Vĩnh Long).

3. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- VKS nhân dân KV2-VL;
- Phòng THADS KV2-VL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Kim Liên